

Số:350/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án Đường giao thông liên xã từ xóm Đăng Long, xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi đi xóm Vai Đào, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 188/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án đường giao thông liên xã từ xóm Đăng Long, xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi đi xóm Vai Đào, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu giải trình số 541/BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án Đường giao thông liên xã từ xóm Đăng Long, xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi đi xóm Vai Đào, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông liên xã từ xóm Đăng Long, xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi đi xóm Vai Đào, xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn.

2. Tổng diện tích chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: **3,65 ha.**

3. Địa điểm, vị trí chuyển mục đích sử dụng rừng:

3.1. Xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi: Tiểu khu 4987, khoảnh 1a gồm 09 lô; diện tích 1,07 ha rừng trồng.

3.2. Xã Cao Sơn, huyện Lương Sơn: Tiểu khu 90, khoảnh 8, gồm 26 lô, diện tích 2,58 ha rừng trồng.

(Kèm theo biểu chi tiết tiểu khu, khoảnh, lô, diện tích, loại rừng theo Bản đồ quy hoạch ba loại rừng tại Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Hòa Bình, về việc phê duyệt Kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng theo Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình).

4. Chức năng rừng: Toàn bộ diện tích 3,65 ha đã được điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng.

5. Loại rừng hiện nay: 3,65 ha rừng trồng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, hiện trạng rừng tại hồ sơ trình kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: NN& PTNT, KH&ĐT, TN&MT; XD;
- HĐND, UBND các huyện: Kim Bôi, Lương Sơn;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ&CV các PCM;
- Lưu: VT, CTHĐND (Ha).

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

BIỂU VỊ TRÍ, HIỆN TRẠNG, DIỆN TÍCH KHU VỰC CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG GIAO THÔNG LIÊN XÃ TỪ XÓM ĐĂNG LONG, XÃ HÙNG SƠN, HUYỆN KIM BÔI ĐI XÓM VAI ĐÀO, XÃ CAO SƠN, HUYỆN LƯƠNG SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 350/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Stt	Huyện	Xã	TK	Kh	Lô	Quy hoạch 3 loại rừng	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Loại cây
1	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	7	NQH	0,01	DTR	Keo
2	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	8	NQH	0,78	DTR	Keo
3	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	11	NQH	0,01	DTR	Keo
4	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	13	NQH	0,02	DTR	Keo
5	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	13	NQH	0,03	DTR	Keo
6	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	14	NQH	0,06	DTR	Keo
7	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	19	NQH	0,07	RTG	Keo
8	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	19	NQH	0,02	RTG	Keo
9	Kim Bôi	Hùng Sơn	4987	1a	22	NQH	0,07	RTG	Keo
I	Tổng xã Hùng Sơn						1,07		
10	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	197	NQH	0,003	RTG	Keo
11	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	201	NQH	0,13	RTG	Keo
12	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	224	NQH	0,07	RTG	Keo
13	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	238	NQH	0,06	RTG	Keo
14	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	239	NQH	0,06	RTG	Keo
15	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	264	NQH	0,12	DTR	Keo
16	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	265	NQH	0,10	DTR	Keo
17	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	283	NQH	0,14	DTR	Keo
18	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	284	NQH	0,17	DTR	Keo
19	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	285	NQH	0,10	DTR	Keo
20	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	296	NQH	0,08	RTG	Keo
21	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	297	NQH	0,08	RTG	Keo
22	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	298	NQH	0,03	RTG	Keo
23	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	299	NQH	0,05	RTG	Keo
24	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	317	NQH	0,06	RTG	Keo
25	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	319	NQH	0,02	RTG	Keo
26	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	333	NQH	0,03	RTTN	Luồng
27	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	337	NQH	0,11	RTTN	Luồng
28	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	338	NQH	0,01	RTG	Keo
29	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	350	NQH	0,15	RTG	Keo
30	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	351	NQH	0,01	RTG	Keo
31	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	352	NQH	0,09	RTG	Keo

Stt	Huyện	Xã	TK	Kh	Lô	Quy hoạch 3 loại rừng	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Loài cây
32	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	361	NQH	0,35	RTG	Keo
33	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	362	NQH	0,26	RTG	Keo
34	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	362	NQH	0,11	RTG	Keo
35	Lương Sơn	Cao Sơn	90	8	389	NQH	0,19	RTG	Keo
II	Tổng xã Cao Sơn						2,58		
Tổng I+II							3,65		

Ghi chú:

- Tổng diện tích đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 3,65 ha nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng (gồm 3,51 ha rừng trồng keo; 0,14 ha rừng trồng luồng).

- Hiện trạng rừng: 3,65 ha diện tích có rừng trồng.

- Chữ viết tắt: Tiểu khu (TK); Khoảnh (Kh); Ngoài quy hoạch ba loại rừng (NQH); diện tích không có rừng (dt1, dt2, dnn, dk); rừng trồng (rtg, dtg).

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH